TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TƯƠNG DƯƠNG** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2021/HS-ST
Ngày 16-3-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T D - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Hoàng Văn Cường

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lô Dương Đạo

Bà Đặng Thị Ngọc

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thị Ái- Thư ký Toà án nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T D tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Ông Lô Văn Tim- Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2021/TLST-HS ngày 28 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2021/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **L Th M**

Sinh ngày 09 tháng 02 năm 1969. Tại huyện T D, tỉnh Nghệ An.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Bản M Th, xã L M, huyện T D, tỉnh Nghệ An.

Nghề nghiệp: Trồng trọt. Trình độ văn hoá: Không biết chữ

Dân tộc: Thái; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông: L V D và con bà L Th M (Đều đã chết)

Chồng: V V T (Đã chết), con: Có 04 con lớn nhất sinh năm 1988, nhỏ nhất sinh năm 1993

Tiền sự: Không

Tiền án: Năm 2018 bị Toà án nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An xử phạt 02 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", theo bản án số 58 ngày 22/8/2018. Đến ngày 16/01/2020 chấp hành xong hình phạt về địa phương. Đã chấp hành xong các khoản bản án tuyên.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20 tháng 12 năm 2020 cho đến nay. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo*: Bà Hoàng Thị Thu Hằng – Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt

- *Người làm chứng*: Anh L V H, anh L H N. Vắng mặt không có lý do

- *Người chứng kiến*: Anh L V M. Vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 18/12/2020, L Th M đi bộ một mình từ nhà ở bản M Th, xã L M, huyện T D, tỉnh Nghệ An đến khu vực khe Chà Lài thuộc địa phận bản Đứa, xã L M, tìm mua ma túy sử dụng và đem về bán kiếm lời. Khi đến Khe Chà Lài M gặp hai người đàn ông đang ở bên đường, Minh không quen biết. M hỏi hai người đàn ông "Hai anh có ma túy không?", hai người đàn ông chỉ lên trên đồi và nói "ở trên đồi có người bán ma túy", nghe hai người đàn ông nói vậy Minh tiếp tục đi lên trên đồi thì gặp một người đàn ông đang ở trong rừng, không quen biết, khi gặp Minh người đàn ông hỏi "bà đi đâu?", Minh trả lời "đi mua ma túy", người đàn ông nói tiếp "bà mua bao nhiêu?", M trả lời "bán cho một triệu năm trăm nghìn đồng; bảy trăm năm mười nghìn đồng tiền mua Heroin và bảy trăm năm mười nghìn đồng tiền mua hồng phiến (ma túy tổng hợp)", đồng thời lấy trong người ra đưa cho người đàn ông 1.500.000đ. Người đàn ông cầm tiền cất rồi lấy từ trong túi vải màu trắng đeo bên người ra đưa cho M 01 gói Heroin gói bằng bao Potylen màu vàng và 01 gói hồng phiến (ma túy tổng hợp), gói bằng bao Potylen màu hồng. L Th M cầm cả hai gói ma túy rồi đi về. Về đến nhà L Th M mở gói Heroin ra lấy một ít Heroin sử dụng, số Heroin còn lại M gói lại như ban đầu rồi cất toàn bộ số ma túy mua được dưới đệm trên giường trong buồng ngủ của M. Khoảng 22 giờ cùng ngày, khi L Th M đang ở nhà thì L V H và L H N đến hỏi mua ma túy sử dụng. Gặp L Th M, L V H hỏi "bà ơi có Heroin không bán cho con một ít?", Minh trả lời "còn ít". Nghe Minh nói vậy Hợp lấy trong người ra đồng thời đưa cho L Th M 50.000đ, M cầm tiền của H cất rồi đi vào trong buồng ngủ của M lấy gói Heroin đã cất giấu dưới đệm mở ra xúc lấy một ít Heroin bỏ vào mảnh giấy màu trắng đã chuẩn bị sẵn, gói lại đưa cho H. Mua được Heroin H và N đi về, trên đường về H và N tìm chỗ vắng người cùng nhau sử dụng hết số Heroin đã mua của M (L H N chỉ là ngày đi theo H để xin ma túy sử dụng). Khoảng 23 giờ 45 phút cùng ngày do chưa thỏa mãn cơn nghiện nên L V H và L H N tiếp tục quay lại nhà L Th M hỏi mua ma túy sử dụng. Gặp M, H nói "bà ơi, bán cho con một viên hồng phiến với?"(ma túy tổng hợp), đồng thời đưa cho M 50.000đ, M cầm tiền cất rồi tiếp tục đi vào trong buồng ngủ của Minh lấy gói hồng phiến cất giấu dưới đệm mở ra lấy một viên hồng phiến bỏ vào mảnh bao Potylen màu hồng, gói lại đưa cho H. Mua được ma túy H và N đi về, trên đường về H và N tìm chỗ vắng người cùng nhau sử dụng hết số ma túy đã mua của M.

Đến 18 giờ 30 phút ngày 20/12/2020, khi L Th M đang ở nhà tại bản M Th, xã L M, huyện T D, tỉnh Nghệ An thì Công an huyện T D và Công an xã L M đang làm nhiệm vụ, phát hiện bắt quả tang L Th M đang có hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma

túy". Quá trình bắt Công an phát hiện thu giữ dưới đệm trên giường trong buồng ngủ của L Th M 01 gói bao Potylen màu vàng chứa chất bột màu trắng và 01 gói bao Potylen màu hồng chứa các viên nén màu hồng L Th M khai nhận gói chứa chất bột màu trắng là Heroin; gói chứa các viên nén màu hồng là hồng phiến (ma túy tổng hợp) của Minh mua về để sử dụng và bán kiếm lời.

Kết luận giám định số 53/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 25/12/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận:

- Chất bột màu trắng thu giữ của L Th M gửi tới giám định là ma tuý (Heroine), có khối lượng 06 (sáu) gam.

- Viên nén màu hồng thu giữ của L Th M gửi tới giám định là ma tuý (Methamphetamine), có khối lượng 2,1 (hai phẩy một) gam.

Bản cáo trạng số 08/CT-VKS-TD ngày 25 tháng 01 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T D đã truy tố L Th M về tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo điểm b,p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố của Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b,p khoản 2 Điều 251, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo: L Th M mức án từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; Miễn hình phạt bổ sung và án phí cho bị cáo; Xử lý vật chứng theo đúng quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo: Đề xuất áp dụng điểm b,p khoản 2 Điều 251, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, Bộ luật hình sự cho bị cáo được mức án thấp nhất như lời đề nghị của Kiểm sát viên.

Bị cáo L Th M đồng ý với quan điểm truy tố của Kiểm sát viên, không có ý kiến, không tranh luận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công An huyện T D, tỉnh Nghệ An, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo L Th M đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai của người làm chứng, người chứng kiến phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ. Vì vậy có đủ cơ sở để khẳng định: Ngày 18 tháng 12 năm 2020, tại bản M Th, xã L M, huyện T D, tỉnh Nghệ An L Th M đã có hành vi 02 lần bán trái phép ma túy Heroine và ma túy Methamphetamine cho L V H thu số tiền 100.000đ. Đến khoảng 18 giờ 30 phút ngày 20/12/2020, tại bản M Th, xã L M, huyện T D, tỉnh Nghệ An, L Th M tàng trữ trái phép 06 gam ma tuý Heroine và 2,1 gam ma túy Methamphetamine, tổng hai chất ma túy là 8,1 gam mục đích để sử dụng và bán kiếm lời, bị Công an huyện T D, tỉnh Nghệ An phát hiện bắt quả tang. Như vậy hành vi của bị cáo và khối lượng chất ma túy thu giữ của L Th M đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản điểm b,p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Chính vì vậy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T D đã truy tố bị cáo L Th M theo tội danh và Điều luật, viện dẫn ở trên là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma tuý của nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương, vì ma tuý là chất gây nghiện rất cao, gây nguy hại cho sức khoẻ con người, làm ảnh hưởng xấu mọi mặt của đời sống xã hội, vì lẽ đó mà nhà nước ta nghiêm cấm mọi hành vi mua bán, vận chuyển, tàng trữ, sử dụng ma tuý dưới bất cứ hình thức nào đều bị coi là bất hợp pháp và bị xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật. Vì vậy, cần cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian nhất định để nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Năm 2018 bị Toà án nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An xử phạt 02 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, bị cáo chưa được xóa án tích, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo sau khi phạm tội đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình gây ra nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của nhà nước ta mà cải tạo mình thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho L Th M. Do M không biết tên tuổi địa chỉ cụ thể của người đàn ông này nên cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Đối với L V H là người đã có hành vi mua và sử dụng trái phép chất ma túy, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T D, tỉnh Nghệ An giao cho chính quyền địa phương quản lý, giáo dục là phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 điều 251 Bộ luật hình sự lẽ ra cần áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo, song xét thấy bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, khó có khả năng thi hành nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: 06 gam Heroine và 2,1 gam Methamphetamine là vật cấm lưu hành không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy;

[7] Về biện pháp tư pháp: Truy thu nộp vào vào ngân sách nhà nước số tiền 100.000 đồng do bị cáo bán Heroine mà có.

[8] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn nên Hội đồng xét xử xét thấy cần miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo đúng quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b,p khoản 2 Điều 251, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố bị cáo L Th M phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Xử phạt: L Th M 08 (*Tám*) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20 tháng 12 năm 2020.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tiêu hủy vật chứng còn lại của vụ án là Heroine và Methamphetamine (Tình trạng các vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27.01.2021 giữa cơ quan Công an huyện T D, tỉnh Nghệ An và Chi cục Thi hành án dân sự huyện T D, tỉnh Nghệ An);

- Biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, truy thu từ bị cáo L Th M số tiền 100.000 đồng (*Một trăm nghìn đồng*) nộp vào ngân sách nhà nước.

- Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo L Th M.

Bị cáo L Th M có quyền kháng cáo bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 16/3/2021.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh NA;
- VKS T D;
- Công an T D;
- UBND xã L M;
- Bị cáo, Trại tạm giam;
- Người bào chữa;
- Sở Tư Pháp Nghệ An;
- Chi cục THADS T D;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Văn Cường